

Rủ ro từ việc không tuân thủ quy trình chấp nhận khách hàng của các công ty kiểm toán

Nguyễn Huy Tâm *

*Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội,
144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 12 tháng 4 năm 2013

Chỉnh sửa ngày 29 tháng 8 năm 2013; chấp nhận đăng ngày 12 tháng 10 năm 2013

Tóm tắt: Trước thực trạng nhiều công ty kiểm toán độc lập gặp rất nhiều rủi ro sau khi chấp nhận khách hàng kiểm toán, bài viết đề cập một số quy định trong hệ thống văn bản pháp quy như luật kiểm toán, chuẩn mực kiểm toán, các quy định của các hội nghề nghiệp về kiểm toán ở Việt Nam và trên thế giới về quy trình đánh giá rủi ro, chấp nhận khách hàng kiểm toán. Đồng thời, bài viết xem xét thực tế áp dụng các quy định này tại một số công ty kiểm toán có quy mô và hình thức hoạt động khác nhau, trên cơ sở đó đưa ra một số kiến nghị nhằm thực hiện tốt hơn công tác đánh giá rủi ro khi chấp nhận khách hàng kiểm toán, giúp hạn chế rủi ro cho các kiểm toán viên và công ty kiểm toán.

Từ khóa: Kiểm toán viên, công ty kiểm toán, chuẩn mực kiểm toán, quy trình chấp nhận khách hàng, rủi ro kiểm toán, chất lượng kiểm toán.

Sự ra đời của hai công ty kiểm toán độc lập (VACO và AASC) đầu tiên vào ngày 13/5/1991 đánh dấu sự phát triển của kiểm toán độc lập tại Việt Nam. Sau hơn 20 năm phát triển, tới nay, theo thống kê của Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA), số lượng công ty kiểm toán đã lên tới con số hơn 180 công ty, với khoảng 164 công ty kiểm toán trách nhiệm hữu hạn, 3 công ty hợp danh, 5 công ty có vốn đầu tư nước ngoài và hơn 20 công ty là thành viên hãng kiểm toán - kế toán quốc tế. Do sự phát triển nhanh về số lượng các công ty kiểm toán dẫn tới sự cạnh tranh trong lĩnh vực kiểm toán cũng gia tăng. Sự cạnh tranh về khách

hàng, giá phí và áp lực doanh thu là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng các công ty kiểm toán không thực hiện đúng các quy định trong việc đánh giá rủi ro trước khi chấp nhận khách hàng mới hoặc tái kiểm toán với khách hàng cũ, điều này gây ra một số rủi ro cho chính công ty kiểm toán cũng như chất lượng của báo cáo kiểm toán.

1. Quy định và hướng dẫn về đánh giá rủi ro và chấp nhận khách hàng của quốc tế và Việt Nam

Theo Chuẩn mực quốc tế về kiểm soát chất lượng kiểm toán - ISQC 1 [1] do Ủy ban Soạn thảo chuẩn mực kiểm toán quốc tế thuộc Liên đoàn Kế toán Quốc tế ban hành, có hiệu lực từ

* ĐT: 84-906237246

Email: tamnh@vnu.edu.vn

ngày 15/12/2009, công ty kiểm toán cần xây dựng và thiết lập các chính sách và thủ tục kiểm soát liên quan đến việc chấp nhận khách hàng mới hoặc tiếp tục khách hàng cũ cho từng cuộc kiểm toán. Việc thiết kế này giúp công ty kiểm toán đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng công ty kiểm toán chỉ chấp nhận thực hiện kiểm toán hoặc tiếp tục tái hợp đồng kiểm toán cho các đơn vị khi: (i) công ty kiểm toán có đủ khả năng và nguồn lực để thực hiện cuộc kiểm toán; (ii) công ty kiểm toán đảm bảo sự tuân thủ các quy định về đạo đức nghề nghiệp; và (iii) công ty kiểm toán đã xem xét tính chính trực của khách hàng và không có thông tin nào về việc khách hàng thiếu chính trực. Để đạt được sự đảm bảo đó, chính sách và thủ tục kiểm toán của công ty phải yêu cầu công ty kiểm toán thu thập được các thông tin cần thiết cho việc đánh giá tính chính trực, không có sự xung đột nào về lợi ích từ việc chấp nhận khách hàng kiểm toán, đồng thời công ty kiểm toán cần phải lưu trữ đầy đủ trong hồ sơ kiểm toán về các vấn đề đã được giải quyết trước khi chấp nhận khách hàng kiểm toán.

Chuẩn mực kiểm toán quốc tế số 220 (ISA 220) về “Kiểm soát chất lượng của kiểm toán báo cáo tài chính”, có hiệu lực từ ngày 15/12/2009, quy định giám đốc/phó giám đốc kiểm toán phụ trách hợp đồng kiểm toán (engagement partner) cần đảm bảo rằng các thủ tục kiểm toán liên quan đến việc chấp nhận một khách hàng mới hoặc tái tiếp tục khách hàng cũ được thực hiện đầy đủ và kết luận của công ty kiểm toán về việc chấp nhận khách hàng là phù hợp. Trong trường hợp giám đốc/phó giám đốc kiểm toán phụ trách khách hàng thu thập được thêm các thông tin về khách hàng mà trước đó công ty kiểm toán đã từ chối thực hiện hợp đồng thì giám đốc/phó giám đốc và ban giám đốc công ty kiểm toán cần có sự trao đổi kịp thời để có những giải pháp kịp thời [2].

Cũng theo quy định tại Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của Liên đoàn Kế toán Quốc tế [3], trước khi chấp nhận một khách hàng kiểm toán, kiểm toán viên và công ty kiểm toán cần xem

xét và xác định có rủi ro nào ảnh hưởng tới việc tuân thủ các nguyên tắc cơ bản về đạo đức nghề nghiệp của kiểm toán viên hay không. Các nguyên tắc cơ bản bao gồm: tính chính trực, tính khách quan, năng lực chuyên môn và tính thận trọng, tính bảo mật, tư cách nghề nghiệp.

Tại Việt Nam, Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ban hành ngày 29/3/2011 tại kỳ họp Quốc hội khóa 12 đánh dấu bước phát triển mới của ngành kiểm toán độc lập tại Việt Nam sau chặng đường 20 năm. Khoản 13 và 14 Điều 29 Luật Kiểm toán độc lập quy định doanh nghiệp kiểm toán cần từ chối thực hiện kiểm toán khi xét thấy không bảo đảm tính độc lập, không đủ năng lực chuyên môn, không đủ điều kiện kiểm toán, hoặc khi đơn vị được kiểm toán có yêu cầu trái với đạo đức nghề nghiệp, yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ hoặc trái với quy định của pháp luật. Cũng theo quy định tại Điều 30 của Luật này, doanh nghiệp kiểm toán không được chấp nhận thực hiện hợp đồng kiểm toán khi doanh nghiệp kiểm toán đang hoặc đã cung cấp dịch vụ kế toán cho khách hàng, các dịch vụ khác có ảnh hưởng đến tính độc lập của kiểm toán viên, hoặc các trường hợp có liên quan đến lợi ích kinh tế, ảnh hưởng đến tính độc lập của kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán như kiểm toán viên có cổ phần ở công ty được kiểm toán, kiểm toán viên có bố, mẹ, vợ, con, anh chị em ruột là thành viên sáng lập, cổ đông có ảnh hưởng đáng kể, có trách nhiệm điều hành, quản lý, giám sát ở đơn vị được kiểm toán [4].

Tương tự như Chuẩn mực kiểm toán quốc tế, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 220 cũng đưa ra các quy định và hướng dẫn yêu cầu trong quá trình duy trì khách hàng hiện có và đánh giá khách hàng tiềm năng, công ty kiểm toán phải cân nhắc đến tính độc lập, năng lực phục vụ khách hàng của công ty kiểm toán và tính chính trực của ban quản lý của khách hàng [1]. Chuẩn mực này cũng đưa ra một số hướng dẫn về các thủ tục mà công ty kiểm toán có thể thực

hiện khi tiếp cận một khách hàng tiềm năng hoặc duy trì mối quan hệ với khách hàng cũ.

Như vậy, có thể nói, việc tìm hiểu, đánh giá về khách hàng trước khi chấp nhận hợp đồng kiểm toán hoặc tái tiếp tục hợp đồng là công việc cần thiết nhằm hạn chế rủi ro cho kiểm toán viên, công ty kiểm toán và đảm bảo chất lượng của báo cáo kiểm toán [5].

2. Thực trạng áp dụng các quy định trong quá trình chấp nhận khách hàng kiểm toán

Mặc dù đã có quy định và hướng dẫn liên quan đến quy trình chấp nhận khách hàng kiểm toán nhưng thực tế việc áp dụng các quy định này tại mỗi công ty kiểm toán là hoàn toàn khác nhau. Theo thông báo kết quả kiểm tra tình hình hoạt động của công ty kiểm toán từ năm 2009-2011 do Hiệp hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) tiến hành [6], trong số các công ty kiểm toán được lựa chọn để kiểm tra, có nhiều công ty chưa tuân thủ các quy định về thủ tục chấp nhận khách hàng mới hoặc duy trì khách hàng cũ, cụ thể là hồ sơ kiểm toán chưa thể hiện thủ tục đánh giá chấp nhận khách hàng mới, tiếp tục khách hàng cũ. Một số công ty kiểm toán đã xây dựng biểu mẫu cho thủ tục này, nhưng không thu thập và điền đầy đủ các thông tin cần thiết phục vụ cho việc đánh giá hay chưa thể hiện sự phê duyệt của thành viên ban giám đốc đối với việc đánh giá, chấp nhận, duy trì khách hàng, như Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Phía Bắc (AASCN), Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Quốc tế (IFC), Công ty TNHH Kiểm toán S&S, Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn Kế toán BHP. Thậm chí có công ty lại lập biểu chấp nhận khách hàng mới sau thời điểm ký hợp đồng kiểm toán với khách hàng, như Công ty TNHH Kiểm toán UNISTARS, Công ty Kiểm toán và Kế toán Hà Nội (CPA Hanoi), Công ty TNHH Kiểm toán S&S.

Báo cáo kiểm tra của VACPA cũng cho thấy có sự khác biệt về quy trình kiểm soát chất lượng tại các công ty kiểm toán lớn (Big4) và

các công ty kiểm toán vừa và nhỏ. Ở các công ty kiểm toán lớn (E&Y, Deloitte, PwC và KPMG), quy trình và thủ tục kiểm toán liên quan đến việc chấp nhận một khách hàng mới và tái tiếp tục khách hàng cũ đều tuân thủ các quy định của hãng cũng như các văn bản pháp quy hiện hành (luật kiểm toán, chuẩn mực kiểm toán). Quy định của hãng kiểm toán toàn cầu về việc chấp nhận khách hàng kiểm toán được tóm lược trong Bảng 1.

Trong khi đó, tại các công ty kiểm toán vừa và nhỏ, do số lượng nhân viên chuyên nghiệp và kiểm toán viên ít nên việc thực hiện các quy định về chấp nhận khách hàng chưa đầy đủ, thậm chí một số công ty kiểm toán bỏ qua rất nhiều thủ tục, hoặc chỉ gửi email cho nhân viên yêu cầu xác minh không có xung đột lợi ích với khách hàng chuẩn bị được chấp nhận. Hơn nữa, do quy mô nhỏ nên ban giám đốc công ty chỉ có một hoặc hai người, do đó thường thiếu sự soát xét độc lập giữa các thành viên ban giám đốc. Mặc dù VACPA đã ban hành hồ sơ kiểm toán mẫu, trong đó có đưa ra mẫu “A110 - Chấp nhận khách hàng mới và đánh giá rủi ro hợp đồng” và “A120 - Chấp nhận, duy trì khách hàng cũ và đánh giá rủi ro hợp đồng”, nhưng rất nhiều công ty kiểm toán chưa thực hiện theo hướng dẫn này. Cụ thể, trong báo cáo kiểm tra tình hình hoạt động năm 2011 của 30 công ty kiểm toán, VACPA đã chỉ tra một số công ty kiểm toán chưa tuân thủ đầy đủ về quy định đạo đức nghề nghiệp liên quan đến việc ký cam kết tính độc lập trước khi tham gia nhóm kiểm toán tại khách hàng, trong đó có một số kiểm toán viên phụ trách hợp đồng và cả thành viên ban giám đốc thiếu xác nhận cam kết về tính độc lập, như Công ty TNHH Kế toán Kiểm toán Tư vấn Việt Nam (AACC), Công ty TNHH Kiểm toán ASCO, Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán & Kiểm toán Phía Nam (AASCS). Cũng theo báo cáo kiểm tra của VACPA, có công ty kiểm toán chỉ có 1 người làm giám đốc nên không thể thực hiện luân chuyển người ký báo cáo đối với các khách hàng trên 3 năm (Công ty TNHH Kiểm toán

S&S, Công ty TNHH Kế toán Kiểm toán Tư
vấn Việt Nam).

Bảng 1: Giới thiệu quy trình chấp nhận khách hàng kiểm toán

Nội dung	Chấp nhận khách hàng mới	Tái tiếp tục khách hàng cũ
Khái quát yêu cầu	Theo quy định của hãng kiểm toán toàn cầu, trước khi chào thầu, chào hàng hoặc chấp nhận một khách hàng tiềm năng, giám đốc/phó giám đốc phụ trách hợp đồng cần thực hiện các thủ tục cần thiết nhằm đánh giá rủi ro, bao gồm việc kiểm tra các thông tin chung về khách hàng, các thông tin từ Internet và các phương tiện thông tin đại chúng, phân tích về ngành nghề hoạt động, thu thập thông tin từ các công ty thành viên hãng, các bên thứ ba, soát xét báo cáo tài chính và các thông tin khác do khách hàng cung cấp.	Quy định của hãng kiểm toán cần được áp dụng với tất cả các khách hàng hiện tại trong việc tiếp tục thực hiện hợp đồng kiểm toán. Rủi ro tiềm tàng của cuộc kiểm toán cần được xem xét và đánh giá nhằm phát hiện các rủi ro mới. Trong trường hợp có sự thay đổi đáng kể về điều khoản hợp đồng (nội dung kiểm toán) thì việc tái tiếp tục khách hàng cũ được xem như chấp nhận khách hàng mới và phải tuân thủ các quy định về chấp nhận khách hàng mới.
Thủ tục kiểm toán	<ul style="list-style-type: none"> (i) Thu thập báo cáo tài chính, thu thập các thông tin về khách hàng bao gồm: lĩnh vực hoạt động kinh doanh; sản phẩm, hàng hóa sản xuất (kinh doanh); cơ cấu tổ chức doanh nghiệp; cơ cấu ban giám đốc; các thông tin về tình hình tài chính của công ty qua các năm; báo cáo đánh giá của các cơ quan chức năng, báo cáo kiểm toán các năm. (ii) Kiểm tra và xác nhận tính độc lập của kiểm toán viên và công ty kiểm toán liên quan đến khách hàng tiềm năng này. (iii) Phân tích sơ bộ tình hình tài chính, đánh giá và phân loại mức độ rủi ro của hợp đồng (bình thường, cao hơn bình thường, rất cao). (iv) Đánh giá năng lực thực hiện hợp đồng của kiểm toán viên và công ty kiểm toán. 	<ul style="list-style-type: none"> (i) Cập nhật các thông tin về khách hàng, xem xét có sự thay đổi đáng kể nào về hoạt động, lĩnh vực kinh doanh, cơ cấu tổ chức, cơ cấu vốn hay không. (ii) Thu thập các thông tin từ sau khi phát hành báo cáo kiểm toán năm trước tới hiện tại, xem xét lại ý kiến trên báo cáo kiểm toán năm trước có tiếp tục ảnh hưởng tới báo cáo tài chính năm hiện tại hay không. (iii) Xác nhận lại tính độc lập của kiểm toán viên và công ty kiểm toán liên quan đến khách hàng này. (iv) Phân tích sơ bộ tình hình tài chính năm hiện tại, đánh giá và phân loại mức độ rủi ro của hợp đồng (bình thường, cao hơn bình thường, rất cao). (v) Đánh giá năng lực thực hiện hợp đồng của kiểm toán viên và công ty kiểm toán.
Phê duyệt chấp nhận thực hiện hợp đồng	Dựa trên các thông tin đã thu thập và phân tích ở trên, giám đốc/phó giám đốc phụ trách khách hàng sẽ đánh giá và quyết định về mức độ rủi ro hợp đồng, đồng thời cần có sự phê duyệt của một thành viên khác ban giám đốc công ty. Đặc biệt trong trường hợp rủi ro được xác định là rất cao, cần có sự phê duyệt của giám đốc phụ trách rủi ro, giám đốc điều hành, giám đốc phụ trách rủi ro của khu vực (Đông Nam Á, châu Á - Thái Bình Dương).	Thủ tục phê duyệt chấp nhận tái tiếp tục hợp đồng kiểm toán được thực hiện tương tự như chấp nhận khách hàng mới. Ngoài giám đốc/phó giám đốc phụ trách khách hàng đánh giá và phê duyệt mức độ rủi ro hợp đồng, cần có sự soát xét và phê duyệt của một thành viên khác trong ban giám đốc công ty, hay trong trường hợp rủi ro được xác định là cao, thì cần có sự phê duyệt của giám đốc phụ trách rủi ro, giám đốc điều hành, giám đốc phụ trách rủi ro

 của khu vực.

Nguồn: Quy trình chấp nhận kiểm toán của một số hãng kiểm toán toàn cầu.

Ngoài nguyên nhân từ việc thiếu kiểm toán viên và nhân viên chuyên nghiệp, các công ty kiểm toán vừa và nhỏ còn đối mặt với sự cạnh tranh về phí kiểm toán và tìm kiếm khách hàng, do đó, mục tiêu “có khách hàng” được đặt lên trên mục tiêu “lựa chọn khách hàng”. Theo thống kê của VACPA, mức phí bình quân của công ty kiểm toán quốc tế khá cao (trên 100 triệu đồng/hợp đồng, có công ty bình quân 380 triệu đồng/hợp đồng), trong khi đó các công ty kiểm toán Việt Nam có giá phí bình quân thấp (khoảng 20-30 triệu đồng/hợp đồng). Điều này dẫn đến việc cắt bỏ các thủ tục kiểm toán, giảm thời gian và giảm nhân viên kiểm toán để phù hợp mức phí đã chấp nhận [7].

3. Rủi ro từ việc không tuân thủ quy trình chấp nhận khách hàng kiểm toán

Thực tế cho thấy, do việc không tuân thủ các quy định và hướng dẫn về quá trình đánh giá rủi ro, chấp nhận khách hàng mới, tái tiếp tục khách hàng cũ dẫn đến công ty kiểm toán gặp rất nhiều rủi ro sau đó. Cụ thể là:

Công ty kiểm toán chấp nhận thực hiện hợp đồng kiểm toán cho những khách hàng mà kiểm toán viên và công ty kiểm toán thiếu sự am hiểu về lĩnh vực hoạt động, hoặc không có kinh nghiệm kiểm toán về lĩnh vực hoạt động của khách hàng [8]. Điều này khiến các kiểm toán viên khi tham gia kiểm toán sẽ mất nhiều thời gian để tìm hiểu về khách hàng, nhiều kiểm toán viên sau khi kết thúc kiểm toán vẫn chưa hiểu hết được hoạt động của đơn vị được kiểm toán. Ngoài ra, do thiếu am hiểu về khách hàng nên việc đánh giá và xác định rủi ro là rất khó đối với kiểm toán viên, kiểm toán viên sẽ rất lúng túng khi gặp các vấn đề phát sinh về công tác tổ chức, hạch toán kế toán, đặc biệt về quy trình luân chuyển chứng từ, quy trình kiểm soát

nội bộ của khách hàng. Theo đó, các thủ tục kiểm toán được thiết kế có thể không phù hợp và không phát hiện được các sai sót trọng yếu.

Ngoài ra, kiểm toán viên và khách hàng có thể gặp phải những bất đồng do quan điểm xử lý vấn đề khác nhau, nguyên nhân do kiểm toán viên không hiểu biết hết về bản chất nghiệp vụ, nên việc áp dụng các quy định và chính sách về kế toán, thuế sẽ không chuẩn xác, điều này sẽ làm chậm tiến độ kiểm toán và không đảm bảo thời gian phát hành báo cáo kiểm toán.

Trong trường hợp khách hàng cố tình có hành vi gian lận, nếu kiểm toán viên không có đủ năng lực, kinh nghiệm và hiểu biết về khách hàng thì rất khó có thể phát hiện và đảm bảo rằng báo cáo tài chính đã được kiểm toán không còn sai sót trọng yếu. Điều này sẽ ảnh hưởng không nhỏ tới người sử dụng báo cáo tài chính, như các cổ đông, ngân hàng và nhà đầu tư. Trường hợp Công ty Cổ phần Dược Viễn Đông là một ví dụ. Mặc dù đã được E&Y, một trong những công ty kiểm toán Big4 hàng đầu tại Việt Nam kiểm toán nhưng gian lận của ban giám đốc công ty như việc tạo doanh thu ảo, nhiều hợp đồng được ký kết với các công ty do chính chủ tịch hội đồng quản trị tạo ra nhưng không bị phát hiện và lưu ý trên báo cáo kiểm toán, dẫn đến rất nhiều nhà đầu tư mất tiền sau khi hành vi gian lận bị phát hiện và Ủy ban Chứng khoán đã hủy niêm yết chứng khoán của Dược Viễn Đông.

Các rủi ro trên không chỉ ảnh hưởng đến chất lượng báo cáo kiểm toán, người sử dụng báo cáo kiểm toán, mà còn ảnh hưởng trực tiếp tới uy tín và danh tiếng của kiểm toán viên và công ty kiểm toán, làm cho công ty kiểm toán càng gặp khó khăn hơn trong việc mở rộng thị trường và nâng cao uy tín nghề nghiệp.

Ngày 22/1/2013, Chủ tịch VACPA đã ký Quyết định số 012-2013/VACPA xử lý kỷ luật khiển trách và cảnh cáo các hội viên có sai phạm về chất lượng dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012 [9].

Căn cứ các sai phạm đã kết luận qua kiểm tra chất lượng dịch vụ năm 2012, theo Nghị quyết Ban chấp hành Hội ngày 18/01/2013, Chủ tịch VACPA đã ký quyết định cảnh cáo 1 công ty kiểm toán và 14 kiểm toán viên/hội viên, khiển trách 8 công ty kiểm toán và 14 kiểm toán viên/hội viên do chưa tuân thủ đầy đủ các quy định của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam hiện hành trong quá trình cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2010, 2011, 2012, trong đó có liên quan đến việc không thực hiện đầy đủ và nghiêm túc thủ tục đánh giá chấp nhận khách hàng kiểm toán.

Danh sách các công ty kiểm toán bị khiển trách/cảnh cáo, bao gồm:

1. Công ty TNHH Kiểm toán Immanuel
2. Công ty TNHH Kiểm toán Mekong NAG (nay là Công ty TNHH Kiểm toán Quốc gia VIA)
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Hà Nội (Hanco)
4. Công ty TNHH Kiểm toán Vạn An - MAAC
5. Công ty TNHH Tài chính và Kiểm toán Việt Nam (AC Việt Nam)
6. Công ty TNHH Kiểm toán Cảnh Xuân
7. Công ty TNHH Kiểm toán S&S
8. Công ty TNHH Kiểm toán Thủy Chung
9. Công ty TNHH Kiểm toán BHP

4. Một số kiến nghị nhằm hạn chế rủi ro kiểm toán từ quy trình đánh giá rủi ro, chấp nhận khách hàng kiểm toán

Để hạn chế một số rủi ro kiểm toán đã đề cập ở trên, kiểm toán viên và công ty kiểm toán cần nghiêm chỉnh tuân thủ các quy định của Luật Kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán và hướng dẫn của VACPA trong quá trình đánh giá rủi ro, chấp nhận khách hàng kiểm toán. Cụ thể:

Đối với công ty kiểm toán

- Xây dựng các quy định, thủ tục và biểu mẫu liên quan đến quá trình đánh giá chấp nhận khách hàng dựa trên hướng dẫn tại Chuẩn mực kiểm toán và hồ sơ kiểm toán mẫu của VACPA (tóm tắt tại Phụ lục 1, 2), mẫu của Liên đoàn Kế toán Quốc tế (tóm tắt tại Phụ lục 3).

- Nghiêm túc thực hiện các quy định của công ty và các quy định hiện hành về kiểm toán, đặc biệt cần chú trọng vào công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán. Để làm được điều này, theo kiến nghị của VACPA, các công ty kiểm toán vừa và nhỏ cần ổn định về mặt nhân sự, đảm bảo đủ số lượng kiểm toán viên và nhân viên chuyên nghiệp phục vụ cho công tác kiểm toán, đối với các công ty quá nhỏ nên có phương án sáp nhập, hợp nhất từ 2-3 công ty lại thành 1 công ty để tăng cường vị thế cạnh tranh và năng lực hoạt động.

- Nâng cao năng lực, trình độ của kiểm toán viên là một trong những yêu cầu cần thiết cấp bách. Để nâng cao chất lượng công tác kiểm toán, theo kiến nghị của VACPA, các công ty kiểm toán cần đầu tư đúng mức cho công tác đào tạo nâng cao chất lượng nhân viên, chú trọng giáo dục nâng cao ý thức cho đội ngũ trợ lý kiểm toán viên và văn hóa công ty, tăng cường ý thức về tuân thủ chuẩn mực kiểm toán và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, mở rộng các hình thức, nội dung đào tạo cho toàn bộ kiểm toán viên và trợ lý kiểm toán viên của công ty. Đặc biệt đối với đội ngũ ban giám đốc công ty kiểm toán cần phải giỏi về chuyên môn, nắm rõ các quy định và chế độ hiện hành để

nâng cao công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán và cam kết tuân thủ các quy định về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.

- Đối với các công ty kiểm toán đủ điều kiện được chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán, cần tăng cường sự thận trọng tối đa ngay từ khi chấp nhận khách hàng; các thủ tục kiểm toán và xét đoán nghề nghiệp của kiểm toán viên cần được thực hiện một cách chặt chẽ; quy trình tìm hiểu khách hàng, đánh giá rủi ro trước khi ký kết hợp đồng kiểm toán cần được thực hiện nghiêm túc dưới sự giám sát của thành viên ban giám đốc có đủ năng lực, chuyên môn và thận trọng nghề nghiệp.

Đối với cơ quan quản lý, giám sát hoạt động kiểm toán (Bộ Tài chính, VACPA)

Sau khi Luật Kiểm toán độc lập được Quốc hội thông qua năm 2011, đến ngày 13/3/2012, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 17/2012/NĐ-CP Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập. Trước đó, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cũng đã ban hành Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 quy định về kiểm toán độc lập đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. Như vậy, có thể nói Nhà nước và các cơ quan quản lý nhà nước đã và đang rất quan tâm đến quản lý vĩ mô công tác kiểm toán độc lập.

Tuy nhiên, Bộ Tài chính cần sớm ban hành bổ sung các văn bản hướng dẫn Luật Kiểm toán độc lập và Nghị định 17 của Chính phủ, các văn bản hướng dẫn này cần chi tiết, rõ ràng, cụ thể nhằm tạo thuận lợi cho các công ty kiểm toán trong việc thực hiện các quy định này. Bộ Tài chính cũng nên có các văn bản quy định rõ về các hình thức, biện pháp xử phạt đối với các sai phạm của các công ty kiểm toán trong việc tuân

thủ các quy định của Nhà nước về hoạt động kiểm toán. Ngày 6/12/2012, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 214/2012/TT-BTC, ban hành Hệ thống chuẩn mực kiểm toán Việt Nam với 37 chuẩn mực kiểm toán, có hiệu lực từ ngày 01/01/2014. Ngoài ra, Bộ Tài chính cũng đã ban hành một số thông tư quy định rõ ràng về việc thi cấp chứng chỉ kiểm toán viên (Thông tư 129/2012/TT-BTC) và hướng dẫn cập nhật kiến thức hàng năm cho kiểm toán viên đăng ký hành nghề kiểm toán (Thông tư 150/2012/TT-BTC).

VACPA cần tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của các công ty kiểm toán, đặc biệt các công ty vừa và nhỏ, các công ty còn yếu kém theo tiêu chí đánh giá của VACPA. Với tư cách là cơ quan quản lý hội nghề nghiệp, VACPA nên đưa ra các văn bản quy định về kiểm soát chất lượng, quy định về xử lý vi phạm đối với các hội viên là kiểm toán viên và công ty kiểm toán không tuân thủ các quy định nghề nghiệp. Điều này đã và đang là trọng tâm hoạt động liên quan đến công tác kiểm soát chất lượng các công ty kiểm toán của VACPA, với việc ban hành 37 chuẩn mực kiểm toán theo sự ủy quyền của Bộ Tài chính, nhằm nâng cao kiểm soát chất lượng cũng như trách nhiệm của kiểm toán viên. Ngoài ra, VACPA đã thực hiện việc kiểm tra chất lượng của các công ty kiểm toán độc lập hàng năm từ năm 2008 đến nay. Sau mỗi đợt thanh kiểm tra, VACPA đã tổ chức hội nghị tổng kết hoạt động kiểm tra và đưa ra các hướng dẫn, giải pháp cho các hội viên là công ty kiểm toán và kiểm toán viên nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ kiểm toán của các năm tiếp theo. Đây là những việc làm rất cụ thể của VACPA nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, trình độ và đạo đức nghề nghiệp của các kiểm toán viên và công ty kiểm toán.

Phụ lục 1: Mẫu chấp nhận khách hàng mới và đánh giá rủi ro hợp đồng*(Ban hành theo Quyết định số 1089/QĐ-VACPA ngày 01/10/2010 của Chủ tịch VACPA)*

CÔNG TY

A110 9/13

Tên khách hàng: XYZ Ltd

Ngày khóa số: 31/12/200X

Nội dung: CHẤP NHẬN KHÁCH HÀNG MỚI

VÀ ĐÁNH GIÁ RỦI RO HỢP ĐỒNG

	Tên	Ngày
Người thực hiện		
Người soát xét 1		
Người soát xét 2		

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

Tên khách hàng, người liên lạc, địa chỉ, loại hình doanh nghiệp, thành viên hội đồng quản trị và ban giám đốc, ngành nghề, lĩnh vực hoạt động, chính sách kế toán, lý do kiểm toán, chuẩn mực kiểm toán mà kiểm toán viên sẽ áp dụng.

II. THỦ TỤC KIỂM TOÁN

Thủ tục kiểm toán liên quan đến kiểm toán viên tiền nhiệm, nguồn lực, lợi ích tài chính, các khoản vay và bảo lãnh, mức phí, tính độc lập (tham gia trong công ty, tự kiểm tra, tự bào chữa, thân thuộc, mâu thuẫn lợi ích), các sự kiện của năm hiện tại.

III. ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ RỦI RO HỢP ĐỒNG

Thấp, trung bình, cao

IV. GHI CHÚ BỔ SUNG**V. KẾT LUẬN**

Có hay không chấp nhận khách hàng.

Phụ lục 2: Mẫu chấp nhận duy trì khách hàng cũ và đánh giá rủi ro hợp đồng*(Ban hành theo Quyết định số 1089/QĐ-VACPA ngày 01/10/2010 của Chủ tịch VACPA)*

CÔNG TY

A110 10/13

Tên khách hàng: XYZ Ltd

Ngày khóa số: 31/12/200X

Nội dung: CHẤP NHẬN KHÁCH HÀNG MỚI

VÀ ĐÁNH GIÁ RỦI RO HỢP ĐỒNG

	Tên	Ngày
Người thực hiện		
Người soát xét 1		
Người soát xét 2		

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

Tên khách hàng, người liên lạc, địa chỉ, loại hình doanh nghiệp, thành viên hội đồng quản trị và ban giám đốc, ngành nghề, lĩnh vực hoạt động, chính sách kế toán áp dụng, lý do kiểm toán, chuẩn mực kiểm toán mà kiểm toán viên sẽ áp dụng.

II. THỦ TỤC KIỂM TOÁN

Các sự kiện của năm hiện tại, mức phí, quan hệ với khách hàng, mâu thuẫn lợi ích, cung cấp dịch vụ ngoài kiểm toán, khác.

III. ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ RỦI RO HỢP ĐỒNG

Thấp, trung bình, cao

IV. GHI CHÚ BỔ SUNG**V. KẾT LUẬN**

Có hay không chấp nhận khách hàng.

Phụ lục 3: Mẫu chấp nhận duy trì khách hàng cũ và đánh giá rủi ro hợp đồng

CÔNG TY	A110 11/13	
	Tên	Ngày
Tên khách hàng: <i>XYZ Ltd</i>	Người thực hiện	
Ngày khóa sổ: <i>31/12/200X</i>	Người soát xét 1	
Nội dung: CHẤP NHẬN KHÁCH HÀNG MỚI	Người soát xét 2	
VÀ ĐÁNH GIÁ RỦI RO HỢP ĐỒNG		

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

Tên khách hàng, người liên lạc, địa chỉ, loại hình doanh nghiệp, ngành nghề, lĩnh vực hoạt động, chính sách kế toán áp dụng, báo cáo tài chính sơ bộ, lý do kiểm toán, chuẩn mực kiểm toán mà kiểm toán viên sẽ áp dụng.

Xác định mức độ uy tín thành viên hội đồng quản trị và ban giám đốc, danh tiếng của công ty được kiểm toán.

Các vấn đề về tài chính và tính hoạt động liên tục.

Thái độ của khách hàng về việc áp dụng các chính sách kế toán, môi trường kiểm soát.

Phí kiểm toán, giới hạn phạm vi kiểm toán, hoạt động rửa tiền và các vi phạm khác, lý do thay đổi kiểm toán viên, các bên liên quan của khách hàng.

II. ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

Liệu khách hàng có hoạt động trong lĩnh vực rủi ro cao như ngân hàng, các tổ chức tín dụng, công ty bảo hiểm, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực casino, bất động sản, xây dựng, doanh nghiệp đang gặp vấn đề về tính hoạt động liên tục...

Khả năng sẵn sàng cung cấp kiểm toán viên, nhân viên chuyên nghiệp có đủ năng lực, chuyên môn và kinh nghiệm cho khách hàng sẽ thực hiện hợp đồng.

Xác định số lượng giám đốc/phó giám đốc kiểm toán có kinh nghiệm về lĩnh vực hoạt động của khách hàng.

III. TUÂN THỦ CÁC CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP

Xác định các nhân tố ảnh hưởng đến tính độc lập của kiểm toán viên, các xung đột về lợi ích kinh tế, các dịch vụ khác mà công ty kiểm toán cung cấp.

IV. GHI CHÚ BỔ SUNG**V. KẾT LUẬN**

Có hay không chấp nhận khách hàng.

Tài liệu tham khảo

- [1] International Federation of Accountants (2009), International Standard on Quality Control (ISQC) 1, Quality Controls for Firms that Perform Audits and Reviews of Financial Statements, and Other Assurance and Related Services Engagements.
- [2] Bộ Tài chính (2003), Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 220 “Kiểm soát chất lượng hoạt động kiểm toán”.
- [3] International Federation of Accountants (2010), Good Practice Guidance, “Client Acceptance and Continuance”.
- [4] Quốc hội 12 (2011), Luật Kiểm toán độc lập.
- [5] Whittington, O. R., Pany, K. (2010), Principles of Auditing and Other Assurance Services, 17th ed., McGraw-Hill Irwin, New York.
- [6] Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA), Báo cáo kết quả kiểm tra tình hình hoạt động các công ty kiểm toán năm 2009, 2010, 2011.
- [7] Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA), Báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình hoạt động năm 2009, 2010, 2011.
- [8] Kevin, P. (2010), Client Acceptance Procedures, Best Practices among Accounting Firms.
- [9] Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA): <http://www.vacpa.org.vn>.

Auditing Companies Face Risks from Failing to Observe the Process of Client Acceptance

Nguyễn Huy Tâm

*VNU University of Economics and Business,
144 Xuân Thủy Str., Cầu Giấy Dist., Hanoi, Vietnam*

Abstract: In face of the facts that many auditing companies are facing with a lot of risks after they have accepted the auditing clients, this article deals with a number of stipulations in the system of legal documents such as the law on auditing, auditing standards, and regulations of auditing associations in Vietnam and the world in regards to the process of risk evaluation and client acceptance. The paper also discusses the real situation of applying these regulations by auditing companies of different sizes and forms. Based upon the analysis, the author proposes several suggestions to carry out satisfactorily the risk assessment when accepting auditing clients in order to reduce the risks of client acceptance, which affects directly auditors and auditing companies.

Keywords: Auditors, auditing firms, standard on auditing, client acceptance procedures, audit risks, audit quality.